|  |  |
| --- | --- |
|  | Mẫu số: **01/ĐK-T-VAN** *(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)* |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc  
---------------**

**TỜ KHAI**

**Đăng ký sử dụng dịch vụ T-VAN**

□ *Tổ chức*   □ *Cá nhân*

□ *Người nộp thuế đã đăng ký giao dịch với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử thông qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và đăng ký ngừng giao dịch với cơ quan thuế*

Kính gửi: <*Tổng cục Thuế*>…………..

1. Tên người nộp thuế: …………………………………………………………………

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 2. Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

3. Địa chỉ: …………………………………………………………………………………

4. Thông tin về đại lý thuế (nếu có):

4a. Tên:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 4b. Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

4c. Hợp đồng đại lý thuế: Số ………. ngày …………………………………………

Căn cứ quy định tại Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ quy định tại Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

Đăng ký <*được sử dụng dịch vụ thuế điện tử qua tổ chức cung cấp dịch vụ T-VAN/được sử dụng dịch vụ thuế điện tử qua tổ chức cung cấp dịch vụ T-VAN đồng thời ngừng giao dịch với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử thông qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế*> với cơ quan thuế, cụ thể như sau:

**A. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ:**

<*Trường hợp người nộp thuế tích chọn vào mục "Người nộp thuế đã đăng ký giao dịch với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử thông qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và đăng ký ngừng giao dịch với cơ quan thuế" nêu trên thì ghi cả 02 thông tin tại mục I và II dưới đây; trường hợp người nộp thuế không tích chọn vào mục “Người nộp thuế đã đăng ký giao dịch với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử thông qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và đăng ký ngừng giao dịch với cơ quan thuế” nêu trên thì ghi thông tin tại Mục II*>

***<I. Thông tin đăng ký ngừng giao dịch với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử thông qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế>:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Thủ tục thuế điện tử đăng ký ngừng giao dịch với cơ quan thuế thông qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế | Thời điểm ngừng | Lý do ngừng |
|  | *<Đăng ký thuế>* | *<từ ngày…… tháng.... năm… >* |  |
|  | *<Khai thuế>* | *<từ ngày…… tháng.... năm… >* |  |
|  | *<Nộp thuế>* | *<từ ngày…… tháng.... năm… >* |  |
|  | *<Hoàn thuế>* | *<từ ngày…… tháng.... năm… >* |  |
|  | *<Miễn, giảm thuế>* | *<từ ngày…… tháng.... năm… >* |  |
|  | ... | .... |  |

***<II. Thông tin đăng ký sử dụng dịch vụ T-VAN>***

1. Thông tin đăng ký chứng thư số sử dụng giao dịch thuế điện tử:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên tổ chức/cơ quan chứng thực/cấp/công nhận chữ ký số | Số sê-ri chứng thư số | Thời hạn sử dụng chứng thư số | | Thủ tục thuế điện tử đăng ký sử dụng |
| Từ ngày | đến ngày |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

2. Thông tin đăng ký tài khoản ngân hàng thực hiện thủ tục nộp thuê điện tử:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Số tài khoản | Tên tài khoản | Ngân hàng | Số sê-ri chứng thư số | Tên tổ chức/cơ quan chứng thực/cấp/công nhận chữ ký số |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

3. Thông tin đăng ký địa chỉ thư điện tử:

3.1. Địa chỉ thư điện tử nhận tất cả các quyết định, thông báo, văn bản khác của cơ quan thuế trong quá trình thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan thuế: ……………………….

3.2. Địa chỉ thư điện tử khác nhận quyết định, thông báo, văn bản khác của cơ quan thuế theo từng thủ tục hành chính thuế:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Địa chỉ thư điện tử | Họ tên người sử dụng | Thủ tục thuế điện tử đăng ký sử dụng |
|  |  |  | *<Đăng ký thuế>* |
|  |  |  | *<Khai thuế>* |
|  |  |  | *<Nộp thuế>* |
|  |  |  | *<Hoàn thuế>* |
|  |  |  | *<Miễn, giảm thuế>* |
|  |  |  | ... |

4. Thông tin đăng ký số điện thoại: ……………………………………………

**B. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ T-VAN:**

- Tên tổ chức: (*ghi rõ tên đầy đủ tổ chức*) ………………………………………

- Mã số thuế: ………………………………………………………………………..

- Địa chỉ: …………………………………………………………………………….

- Số điện thoại: ……………………………………………………………………...

Người nộp thuế chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, đầy đủ, chính xác với các thông tin đăng ký nêu trên và cam kết nhận các phản hồi, quyết định, thông báo và văn bản khác của cơ quan thuế bằng phương thức điện tử qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ T-VAN** *<Chữ ký số của tổ chức cung cấp dịch vụ T-VAN>* | **NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ** Họ và tên:…… Chứng chỉ hành nghề số:…… *<Chữ ký số của đại lý thuế>* | *…, ngày…. tháng… năm …* **NGƯỜI NỘP THUẾ**hoặc **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ** *<Người nộp thuế ký điện tử>* |

Ghi chú: *Chữ in nghiêng trong dấu < > chỉ là giải thích hoặc ví dụ*.